

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 54/2017/HS-ST

Ngày 15-11-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Văn Hòe và ông Phan Hữu Tỷ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Thành - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong tham gia phiên tòa:
Ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2017, tại phòng xử án, Tòa án nhân dân huyện Đăk Glong xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2017/HSST ngày 27-10-2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2017/QĐXXST-HS ngày 02-11-2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức P, sinh năm 1976 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm T, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 7/12; con ông Nguyễn Đức K (*chết*) và bà Lâm Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và 04 con; hiện đang được tại ngoại theo Quyết định hủy bỏ biện pháp tạm giam số 31/KSĐT ngày 18-8-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glong; bị cáo có mặt.

Người bị hại : Ông Trần Văn A, sinh năm 1972 (*chết*)

Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Bà Dương Thị N là vợ của ông A; địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn K, huyện K, tỉnh Gia Lai; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Mai Thế N; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đăk Nông; vắng mặt.

- Ông Trần Ngọc K; địa chỉ: Đường Hùng Vương, tổ T, khu vực 1, phường Trần Văn D, thành phố Q, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Ông Chinh B; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.
- Ông Quàng Văn V; địa chỉ: Thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10-10-2016, ông Trần Ngọc K, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần xây dựng thủy lợi B, có trụ sở tại phường L, thành phố Q, tỉnh Bình Định ký hợp đồng thuê nhân công với Nguyễn Đức P để thi công hạng mục Hàm dẫn nước tại Thủy điện Đ tại thôn H, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Khoảng tháng 11-2016, P đến gặp Trần Văn A-Chi huy trưởng công trình Thủy điện Đ và nói cần có người chạy xe xúc đất để thi công hạng mục của mình, thì ông A nói *“Đội anh có ai biết chạy xe không?”*, P nói *“Tôi có bằng, có lái được xe”*. Thực tế, P có bằng lái xe số AR 538345 nhưng chỉ có giá trị đến ngày 21-4-2014. Nghe vậy, ông A nói *“Vậy giao xe cho anh chạy”*. Việc giao xe chỉ nói bằng miệng và không nói rõ là giao xe nào. Sau đó, P lấy xe ô tô BKS: 77C-118.96 điều khiển phục vụ cho công trình của mình.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09-5-2017, P điều khiển xe ô tô từ đường hầm lên đập để đi lấy xi măng, trên thùng xe chở theo 03 người là Chinh B, Quàng Văn V và Trần Văn A. Khi xe đang lên dốc, gần khu vực ngã rẽ vào trạm trộn xi măng, P đánh lái về phía bên trái theo hướng đi để mở rộng tay lái, sau đó chuyển từ số 02 sang số 01 thì xe bị chết máy, tuột dốc. P đạp phanh thì phát hiện phanh không hoạt động và vào số không được nên P nhả về số 0. Do đó, xe bị tuột dốc tự do. Lúc này, P đánh lái cho đuôi xe áp sát ta luy đất bên trái để lợi dụng sức cản của ta luy đất cản lại tốc độ lùi của xe ô tô. Biết có người trên thùng xe nên P nói vọng ra *“Ngồi im! Đừng nhảy!”*. Cùng lúc này, do hoảng sợ nên ông A nhảy từ trên thùng xe xuống thì bị xe ô tô BKS 77C-118.96 cán qua đầu và tử vong tại chỗ.

Kết quả khám nghiệm hiện trường ngày 09-5-2017 đã xác định được như sau: Hiện trường vụ tai nạn giao thông xảy ra tại đường liên thôn thuộc thôn H, xã Q là đoạn đường thẳng, có độ dốc khoảng 05%. Đường được làm bằng đá cấp phối, trên mặt đường có nhiều đá 1-2 và đá 4-6, chiều rộng phần đường xe chạy rộng 8,6m. Theo hướng thôn Đ đi thôn H phía bên trái của đường có ta luy đất dốc thẳng đứng và lề đường có mương nước được làm bằng bê tông có chiều

rộng 1,3m, chiều sâu 0,5m. Bên phải đường có đường đá cấp phối đi xuống công trình Thủy điện có chiều rộng 05m, chiều dài 40m và độ dốc xuống 20%. Lấy mép đường bên trái theo hướng thôn Đ đi thôn H, xã Q làm mép đường chuẩn, lấy trụ điện số 142/19/1 làm điểm mốc khóa để tiến hành đo đạc. Vị trí xe ô tô BKS: 77C-118.96 sau khi va chạm nằm ở ruộng nước phía bên trái theo hướng từ thôn Đ đi thôn H. Đầu xe quay về hướng thôn 2, đuôi xe quay về hướng Đ. Khoảng cách từ trục bánh trước bên phải xe ô tô tới mép đường chuẩn là 0,1m, đầu trục bánh sau bên phải nằm trên mép đường chuẩn. Vị trí tử thi nạn nhân sau khi va chạm nằm phía trước đầu bánh xe bên trái của ô tô và vuông góc với ruộng nước, đầu nạn nhân hướng ra đường, chân hướng vào ta luy đất. Căn cứ vào các dấu vết để lại trên hiện trường xác định điểm va chạm đầu tiên giữa xe ô tô BKS: 77C-118.96 và nạn nhân cách mép đường chuẩn là 1,5m, cách trục bánh trước bên phải của xe ô tô là 1,9m, cách trục bánh trước bên trái là 0,9m. Khoảng cách từ điểm mốc khóa đến điểm va chạm đầu tiên là 33,6m, đến trục bánh sau bên phải xe ô tô là 36,3m, đến mép đường chuẩn là 11,5m.

Vật chứng của vụ án: 01 xe ô tô BKS: 77C-118.96, nhãn hiệu QINGQI, màu xanh, số máy QQ071210502G, số khung 2DBX8N040010. Ngoài ra, cơ quan CSĐT còn thu giữ: 01 Giấy phép lái xe số AR 538345, hạng C mang tên Nguyễn Đức P; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 77C-118.96; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KA 3182096, biển đăng ký 85T-2332.

Tại Biên bản giám định an toàn kỹ thuật xe ô tô BKS: 77C-118.96 số 1327/SGTVT-VT ngày 14-6-2017 kết luận: Tại thời điểm giám định an toàn kỹ thuật, xe ô tô BKS: 77C-118.96 không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật khi tham gia giao thông.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 88/TT ngày 30-5-2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân tử vong của ông Trần Văn A là do chấn thương sọ não.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Đức P đã bồi thường thiệt hại cho gia đình ông Trần Văn A số tiền 171.000.000 đồng, bà N vợ ông A là người nhận tiền, bà N không yêu cầu bồi thường thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho Nguyễn Đức P.

Tại bản Cáo trạng số 55/CTr-VKS, ngày 27-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố Nguyễn Đức P về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của

Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại xe ô tô BKS: 77C-118.96, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 77C-118.96, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KA 3182096, biển đăng ký 85T-2332 cho chủ sở hữu là Công ty CPXD thủy lợi B; trả lại 01 Giấy phép lái xe số AR 538345, hạng C mang tên Nguyễn Đức P cho chủ sở hữu là Nguyễn Đức P. Trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị N không yêu cầu Nguyễn Đức P bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng truy tố, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và xin hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; bị cáo nhận thức được việc khi lái xe ô tô tham gia giao thông phải có giấy phép lái xe, đi đúng làn đường, phần đường quy định nhưng do cầu thả, không tuân thủ quy định về an toàn giao thông, không có giấy phép lái xe nên vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09-5-2017, Nguyễn Đức P điều khiển xe ô tô BKS: 77C-118.96 chở theo 03 người trên thùng xe là Chinh B, Quảng Văn V và Trần Văn A lưu thông trên đường, khi xe đang lên dốc đoạn qua thủy điện Đ thuộc thôn H, xã

Q, huyện Đ thì xe bị chết máy và tuột dốc, P đánh lái cho đuôi xe áp sát ta luy đất bên trái để lợi dụng sức cản của ta luy đất cản lại tốc độ lùi của xe ô tô, cùng lúc này, ông A nhảy từ trên thùng xe xuống thì bị xe ô tô BKS 77C-118.96 cán qua đầu, hậu quả ông A chết do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên đã phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Glông truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cụ thể: Tại Điều 202 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào điều khiển phương tiện giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho tính mạng hoặc gây thiệt hại nghiêm trọng cho sức khỏe, tài sản của người khác, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến năm năm.

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ ba năm đến mười năm:

a) Không có giấy phép hoặc bằng lái xe theo quy định;

...”

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần cách ly bị cáo mà cần áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại xe ô tô BKS: 77C-118.96, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 77C-118.96, 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KA 3182096, biển đăng ký 85T-2332 cho chủ sở hữu

là Công ty CPXD thủy lợi B; đối với 01 Giấy phép lái xe số AR 538345, hạng C mang tên Nguyễn Đức P do đã hết hạn nên tiếp tục lưu hồ sơ theo quy định của pháp luật.

[5]. Trách nhiệm dân sự: Bà Dương Thị N không yêu cầu bồi thường thêm nên không đề cập giải quyết.

[6]. Án phí: Bị cáo Nguyễn Đức P phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức P phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức P 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại xe ô tô BKS: 77C-118.96; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 77C-118.96; 01 Giấy chứng nhận kiểm định số KA 3182096, biển đăng ký 85T-2332 cho Công ty CPXD thủy lợi B. Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 30-10-2017 giữa cơ quan CSĐT và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Trách nhiệm dân sự: Không đề cập.

4. Án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Đức P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết; người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án về phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đắk Glong;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Võ Văn Vinh